

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 29/2019/HSST

Ngày: 31/5/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H.T TỈNH T.N**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh

2. Bà Lê Ngọc Trầm

Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Anh** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.T, tỉnh T.N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.T, tỉnh T.N tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Chí Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H.T, tỉnh T.N. Tòa án nhân dân huyện H.T, tỉnh T.N xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

M.C.Q (Miên); sinh năm 1971, tại tỉnh T.N; nơi cư trú: ấp T.X, xã T.H, huyện H.T, tỉnh T.N; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con nuôi ông M.C.H (chết) và bà T.T.H; có vợ N.T.T và 01 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 24/12/2002 đã bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đã được xóa án tích; Bị bắt, tạm giam ngày 06/3/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị **P.T.M.H**, sinh năm 1971 – có mặt

Địa chỉ: ấp T.A, xã T.T, huyện H.T, tỉnh T.N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **T.T.H**, sinh năm 1941 – có mặt.

Địa chỉ: 35 Ấp T.X, xã T.H, huyện H.T, tỉnh T.N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 28/6/2018, do có ý định chiếm đoạt xe mô tô của người quen đem sang Campuchia bán lấy tiền đánh bạc nên M.C.Q

điện thoại cho chị P.T.M.H nói dối mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen trắng, biển số 70G1-239.98 để chở mẹ đi khám bệnh. Do tin tưởng nên chị Hương đã điều khiển xe đến quán cà phê của chị Huỳnh Thị Thúy Hằng thuộc ấp Trường Cửu, xã T.H, huyện H.T, tỉnh T.N để giao cho Q mượn. Tại đây, Q mượn nón bảo hiểm của chị Hằng chở đưa chị Hương về nhà, sau đó Q điều khiển xe sang Campuachia bán 8.500.000 đồng vào Casino đánh bạc thua hết tiền nên không dám về nhà mà đến khu vực xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh T.N làm hồ và tắt nguồn điện thoại nên chị Hương không liên lạc được. Đến khi chị Hương tìm gặp được Q đòi xe thì Q đồng ý bồi thường 10.000.000 đồng, nhưng không thực hiện nên chị Hương làm đơn gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H.T nhờ xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG-TTHS ngày 03/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện H.T, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen trắng, biển số 70G1-239.98 có giá trị 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSND-HT, ngày 26/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H.T, tỉnh T.N đã truy tố bị cáo M.C.Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo M.C.Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo M.C.Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự ghi nhận chị Hương đã nhận 15.000.000 đồng tiền bồi thường không yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H.T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H.T, Kiểm sát viên* trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại Cơ quan điều tra; phù hợp vật chứng vụ án cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 28/6/2018 bị cáo M.C.Q đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị P.T.M.H 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen trắng, biển số 70G1-239.98 trị giá 8.000.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo M.C.Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo M.C.Q là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, sau khi chấp hành án bị cáo không ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. *Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q sau khi phạm tội có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho chị Hương số tiền 15.000.000 đồng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Hởi là mẹ nuôi của bị cáo Q đã bồi thường cho chị Hương 15.000.000 đồng. Chị Hương đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000 đồng xong không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

Ghi nhận việc bà Hởi không yêu cầu bị cáo Q trả lại số tiền bồi thường cho chị Hương.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung.

[6]. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: M.C.Q phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo M.C.Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận chị P.T.M.H đã nhận 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh T.N.
- Viện kiểm sát Hòa Thành.
- Thi hành án Hòa Thành.
- Bị cáo
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu tập án.

DƯƠNG THÚY HẰNG